

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7403 /CT-TMĐT

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2026

V/v hướng dẫn nghĩa vụ thuế đối với cá nhân cung cấp sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số và tiếp thị liên kết trong thương mại điện tử.

Kính gửi:

- Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương;
- Công ty TNHH TikTok Shop Việt Nam.

Chi cục Thuế Thương mại điện tử nhận được văn bản của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương và Công ty TNHH TikTok Shop Việt Nam về việc kê khai, khấu trừ, nộp thuế đối với thu nhập từ hoạt động tiếp thị liên kết (affiliate) trên nền tảng thương mại điện tử. Về nội dung này, sau khi tham khảo ý kiến của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 12 Điều 3 Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 ngày 10/12/2025 quy định về dịch vụ tiếp thị liên kết trong thương mại điện tử;

Căn cứ Điều 43 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 9 Luật số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về Thuế thu nhập doanh nghiệp và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về xác định nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ hoạt động tiếp thị liên kết, sáng tạo nội dung số

Trường hợp cá nhân nhận thu nhập theo hợp đồng lao động hoặc thoả ước lao động tập thể ký với tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập theo pháp luật về lao động, thì khoản thu nhập này được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công.

Tổ chức, cá nhân khi trả thu nhập thực hiện khấu trừ, kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

Trường hợp cá nhân thực hiện hoạt động sáng tạo nội dung số, quảng bá sản phẩm, tiếp thị liên kết trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số và nhận thu nhập từ nền tảng hoặc nhãn hàng từ hoạt động kinh doanh, không phải là tiền lương, khoản thu nhập này được xác định là thu nhập từ kinh doanh. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện đăng ký thuế, kê khai và nộp thuế theo quy định tại Nghị định số 68/2026/NĐ-CP và Nghị định số 141/2026/NĐ-CP.

Về thuế suất thuế thu nhập cá nhân: theo quy định tại khoản 14 Điều 3 của Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15, dịch vụ tiếp thị liên kết trong thương mại điện tử là việc quảng cáo hàng hóa, dịch vụ thông qua đường dẫn truy cập, mã giới thiệu hoặc phương thức tương tự được liên kết với nền tảng thương mại điện tử. Do đó hoạt động tiếp thị liên kết trên nền tảng thương mại điện tử áp dụng thuế suất dành cho hoạt động cung cấp sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số, quảng cáo số, với thuế suất thuế thu nhập cá nhân là 5% theo điểm đ Khoản 3 Điều 7 Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15.

2. Về trách nhiệm khấu trừ, khai thay và nộp thay của chủ quản nền tảng

Căn cứ Điều 43 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP, trường hợp TikTok Shop là chủ quản nền tảng thương mại điện tử có chức năng đặt hàng trực tuyến và chức năng thanh toán thì có trách nhiệm thực hiện khấu trừ, khai thay và nộp thay số thuế đã khấu trừ đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kinh doanh trên nền tảng của TikTok Shop.

3. Về chứng từ cho khoản chi trả cho dịch vụ tiếp thị liên kết khi xác định chi phí được trừ của doanh nghiệp

Các khoản chi phí của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 9 Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

Về chứng từ: trường hợp doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tiếp thị liên kết trong thương mại điện tử do hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cung cấp thì:

Hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu vượt mức 1 tỷ đồng/năm phải đăng ký sử dụng hóa đơn, doanh nghiệp sử dụng hóa đơn do hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát hành làm chứng từ trong hồ sơ ghi nhận chi phí tính thuế TNDN.

Trường hợp doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế GTGT thì phải có chứng từ chi trả tiền theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ cho người bán (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt) và Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 1b Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP làm chứng từ trong hồ sơ ghi nhận chi phí tính thuế TNDN.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được cung cấp thông qua nền tảng thương mại điện tử thì tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ có quyền yêu cầu chủ quản nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số cung cấp thông tin người mua, thông tin liên quan đến giao dịch, thời điểm giao hàng và xác nhận trạng thái hoàn tất đơn hàng trên hệ thống để người bán lập hóa đơn điện tử theo quy định đối với trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ qua nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số theo quy định tại khoản 1c Điều 17 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP. Chủ quản nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số có trách nhiệm cung cấp thông tin người mua, thông tin liên quan đến giao dịch, thời điểm giao hàng và xác nhận trạng thái hoàn tất đơn hàng trên hệ thống để người bán lập hóa đơn điện tử theo quy định đối với trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ qua nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số theo khoản 2 Điều 19 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP.

Chi cục Thuế Thương mại điện tử thông báo để Quý Cục và Quý Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Phó Cục trưởng Lê Long (để b/c);
- Các Thuế tỉnh, thành phố;
- Ban QLNT, PC, NVT (để p/h);
- Lưu: VT, TMĐT-QLT1.

TL. CỤC TRƯỞNG
CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THUẾ TMĐT

